

Biện pháp phát triển giáo viên các trường mầm non huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La đáp ứng chuẩn nghề nghiệp

Hoàng Thị Út*

*Trường MN huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La

Received: 30/11/2023; Accepted: 6/12/2023; Published: 18/12/2023

Abstract: Training and fostering teachers is the most important task of preschools. This article presents measures to develop teachers in preschools in Phu Yen district, Son La province to meet professional standards.

Keyword: Development, teacher team, Phu Yen district preschool, professional standards

1. Mở đầu

Phát triển đội ngũ GV MN (PTĐN GVMN) theo chuẩn nghề nghiệp (CNN) là nhiệm vụ hết sức cần thiết và quan trọng. Ở các trường MN trên địa bàn huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La trong những năm gần đây, đã chú trọng và quan tâm tới ĐNGV; đã có những biện pháp tác động, hoạt động thiết thực nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng đội ngũ GVMN đáp ứng CNN. Tuy nhiên, năng lực và trình độ chuyên môn nghiệp vụ của một số nhà giáo còn hạn chế, vẫn còn những GV chưa đạt yêu cầu về chuyên môn, nghiệp vụ và NLSP nên gặp nhiều khó khăn trong tiếp cận với những yêu cầu đổi mới giáo dục; công tác xây dựng quy hoạch, tuyển chọn GV còn nhiều bất cập, bồi dưỡng GV còn hạn chế, chưa có giải pháp cụ thể. Những hạn chế này làm ảnh hưởng lớn tới chất lượng

Bên cạnh đó, kết quả phân tích đánh giá thực trạng phải thể hiện cụ thể những hạn chế thiếu sót của quá trình thực hiện biện pháp quản lý PTGV MN. Các biện pháp khi đề xuất phải đáp ứng yêu cầu thực tiễn, cũng như có thể giải quyết và khắc phục hiệu quả những hạn chế trong thực tiễn PTGV MN đáp ứng CNN trong các trường MN huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

2. Các biện pháp PTĐN GVMN các trường MN huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La đáp ứng CNN

2.1. Nâng cao nhận thức cho CBQL, GV các trường MN huyện Phù Yên về vị trí, vai trò của PTGV đáp ứng CNN

Biện pháp này nhằm tạo ra sự thống nhất trong toàn trường và toàn xã hội về tầm quan trọng của GV đối với sự phát triển GDMN, từ đó nâng cao nhận thức về việc phải PTĐNGVMN đáp ứng CNN trong giai đoạn hiện nay

* Nội dung và cách thực hiện

- Tổ chức các hoạt động tuyên truyền cho CBQL, GV và xã hội có nhận thức đầy đủ và quan điểm đúng đắn về vai trò của GVMN, cũng như PTGDMN đáp

ứng CNN.

- Cung cấp các thông tin về đổi mới GDMN, làm cho các lực lượng thấy được sự quan tâm của Đảng, Nhà nước và nhân dân đối với sự nghiệp GD&ĐT nói chung và đội ngũ GVMN nói riêng.

- Nâng cao ý thức rèn luyện đạo đức, năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm, để từ đó xác định trách nhiệm của bản thân đối với việc PTĐN GVMN trong nhà trường:

- Tổ chức các cuộc thi, tọa đàm, buổi nói chuyện về “Tư tưởng, tấm gương Hồ Chí Minh”, và vận động mọi người tham gia “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”; “Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học, sáng tạo” ...

- Làm tốt công tác phối hợp, liên hệ, thường xuyên tuyên truyền tới các lực lượng xã hội và cha mẹ HS để họ thấm nhuần và nắm bắt được các thông tin mới của ngành từ đó giúp họ hiểu rõ và sâu sắc hơn tới ngành, cũng như tới các GV tận tâm, tận tụy vì công việc.

- Tổ chức các buổi sinh hoạt, giao lưu với GV, phụ huynh HS để thông qua đó nâng cao hơn nữa nhận thức của các lực lượng. Phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường với các tổ chức đoàn thể quần chúng, gia đình và xã hội trong việc tổ chức các hoạt động giáo dục đạo đức lối sống, phòng chống các tệ nạn xã hội cho cán bộ, GV và HS.

- Xây dựng phong trào thi đua học tập, dạy tốt - học tốt trong nhà trường để động viên, tạo điều kiện khuyến khích GV giúp đỡ, tương trợ lẫn nhau trong thực hiện mục tiêu giáo dục.

- Xây dựng và trang bị đầy đủ các điều kiện làm việc cho GV, giúp họ về vật chất và thời gian để yên tâm khi tham gia đào tạo, bồi dưỡng phát triển bản thân.

- Giáo dục lịch sử truyền thống và phổ biến những định hướng phát triển giáo dục nhà trường cho GV để họ xác định rõ trách nhiệm, nghĩa vụ của mình đối với

sự nghiệp xây dựng và phát triển nhà trường.

2.2. Lập kế hoạch, tuyển dụng và sử dụng hiệu quả ĐNGV các trường MN huyện Phù Yên đáp ứng CNN

Biện pháp này giúp cho các CBQL có sự chủ động, linh hoạt để tìm hướng đi và cách làm riêng nhằm phát triển một đội ngũ GV đủ về số lượng, phù hợp về chuyên môn đào tạo; có cơ cấu cân đối và hợp lý đáp ứng được yêu cầu của CNN và thúc đẩy sự phát triển nhà trường.

*** Nội dung và cách thực hiện**

- Quy hoạch PTĐNGV cần được tiến hành thường xuyên, cụ thể thông qua xây dựng, bổ sung, điều chỉnh cho phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ và mục tiêu phát triển nhà trường theo từng giai đoạn cụ thể.

- Nhà trường cần thành lập Ban chỉ đạo xây dựng quy hoạch (Ban chỉ đạo xây dựng bao gồm những CBQL, GV có đủ khả năng và trình độ để làm tốt công việc).

- Tiến hành điều tra, khảo sát một cách toàn diện về thực trạng GV nhà trường. Cần xây dựng rõ ràng các tiêu chí, đồng bộ ở các cơ sở GDMN trên địa bàn: Rà soát lại số lượng, chất lượng, cơ cấu GV; Rà soát về công tác tuyển dụng, đào tạo và bồi dưỡng GV; Rà soát về chế độ thanh kiểm tra và Rà soát hệ thống các chế độ đãi ngộ đối với GV MN ...

- Rà soát, bố trí lại đội ngũ GV sau mỗi năm học, mỗi giai đoạn cụ thể là nhiệm vụ quan trọng và thường xuyên của các nhà trường cần quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện.

- Phân tích rõ, cụ thể các yếu tố ảnh hưởng đến qui hoạch PTĐNGV trong giai đoạn tới.

2.3. Tăng cường ĐTBĐ nâng cao trình độ chuyên môn, NLSP cho GV các trường MN huyện Phù Yên đáp ứng CNN

Biện pháp này bảo đảm cho ĐNGVMN được chuẩn hóa về chuyên môn, nghiệp vụ, có đủ năng lực tham gia vào quá trình đổi mới đào tạo, thích ứng với những tiến bộ của khoa học kỹ thuật, khoa học công nghệ, theo kịp với sự phát triển xã hội và góp phần thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện GD&ĐT.

*** Nội dung và cách thực hiện**

- Nội dung ĐTBĐ đội ngũ GVMN phải bao gồm: LLCT, kiến thức CMNV, trình độ tay nghề, KNSP, phương pháp NCKH, kỹ năng tin học, ngoại ngữ, khả năng tự học, tự bồi dưỡng,... Hay nội dung bồi dưỡng bám sát các tiêu chuẩn của GV trong CNN GVMN.

- Nhà trường khuyến khích đội ngũ GV tích cực tham gia nghiên cứu khoa học, viết các sáng kiến kinh nghiệm giáo dục,... nhằm đề xuất những cách làm mới, có giá trị hay biện pháp để khắc phục những hạn

chế, khó khăn của các hoạt động giáo dục trong nhà trường hiện nay.

- Các hình thức để tổ chức ĐTBĐ ĐNGVMN tiến hành đa dạng: Thông qua các buổi tập huấn; lớp ĐTBĐ; tự học; tham gia các hội thi, hội diễn, GV dạy giỏi; thông qua sinh hoạt chuyên môn ...

- Xác định nhu cầu ĐTBĐ của GV trong nhà trường

- Xây dựng kế hoạch để ĐTBĐ theo nhu cầu: Kế hoạch ĐTBĐ gắn với quy hoạch PTGV, xuất phát từ quy hoạch. Kế hoạch ĐTBĐ cần rõ ràng, cụ thể, đo lường được, đảm bảo tính khả thi trong điều kiện nhà trường và có thời hạn hoàn thành. Kế hoạch xác định rõ mục tiêu, nội dung, công việc, biện pháp thực hiện, các lực lượng tham gia, điều kiện hỗ trợ, thời gian hoàn thành và trách nhiệm cụ thể.

- Tổ chức ĐTBĐ GVMN: Nội dung, chương trình bồi dưỡng phải cập nhật, bổ sung thường xuyên đảm bảo phù hợp với thực tế và xu hướng đổi mới, phát triển giáo dục.

Kết thúc ĐTBĐ yêu cầu học viên làm bài thu hoạch để đánh giá sự tiếp thu, kết quả học tập của học viên.

2.4. Nâng cao năng lực của CBQL các trường MN huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La đáp ứng CNN

Biện pháp này là việc làm cần thiết để tổ chức tốt hoạt động PTĐG GVMV.

*** Nội dung và cách thực hiện biện pháp:** Nâng cao năng lực quản lý nhà trường, năng lực sư phạm của cán bộ lãnh đạo, quản lý nhà trường.

CBQL chủ động, gương mẫu tích cực tham gia học tập nâng cao NLQL bằng việc tham gia các lớp tập huấn dành cho cán bộ lãnh đạo quản lý nhà trường theo các chủ đề quản lý, cách tiếp cận quản lý nhà trường. Nội dung tập huấn tập trung vào các hoạt động quản lý HĐGD trẻ, nhân sự, CSVC, tài chính, công tác thanh tra, kiểm tra kiểm định giáo dục. Đặc biệt là việc tham gia các lớp lý luận chính trị (trình độ cao cấp).

- Năng lực sư phạm của CBQL:

CBQL cần trực tiếp tham gia các hoạt động giảng dạy, làm mẫu cho GV, đôi khi cần cầm tay chỉ việc cho GV trẻ, thiếu kinh nghiệm. Bản thân CBQL cần phải đứng lớp, chu đáo, tỷ mỉ trong việc soạn giáo án, chuẩn bị các tiết dạy của mình tốt; biết kết hợp các PPDH từ các phương pháp truyền thống như thuyết trình, đặt câu hỏi... đến các PPDH tích cực nhằm phát huy sức sáng tạo chủ động của HS như phương pháp làm việc nhóm, nêu tình huống và giải quyết tình huống; đồng thời cũng sử dụng tốt các phương tiện dạy học, nhất là các phương tiện trực quan, dụng cụ thí nghiệm; đánh giá HS, Ban Giám hiệu cần đánh giá

theo quá trình học tập rèn luyện của trẻ chứ không phải chỉ dựa vào một bài kiểm tra hay một bài thi cụ thể nào đó.

CBQL cần chú ý đến giáo dục nhân cách cho trẻ; luôn quan tâm, động viên, định hướng cho trẻ về lối sống, ứng xử với người thân trong gia đình, ứng xử với thầy cô, bạn bè;

2.5. Tăng cường các điều kiện vật chất đảm bảo cho GV các trường MN yên tâm làm việc

Biện pháp này để các nhà giáo yên tâm và có điều kiện để phấn đấu nâng cao trình độ, năng lực. CBQL căn cứ vào hoàn cảnh cụ thể của nhà trường, xác định những điều kiện cần thiết, tạo điều kiện thuận lợi để nhà giáo phát huy năng lực, sở trường.

*** Nội dung biện pháp**

- Các trường từng bước hoàn thiện CSVC kỹ thuật trường học, như: khuôn viên, cảnh quan môi trường giáo dục, trang TBDH, thư viện, nhà Công vụ (cho GV ở xa, hoàn cảnh khó khăn); tham mưu cho Sở GD & ĐT, huyện ủy và UBND huyện có cơ chế, chính sách khuyến khích GV vượt khó, vươn lên dạy giỏi; xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ để có cơ chế khen thưởng GV có thành tích bồi dưỡng HS giỏi. Sở GD&ĐT tích cực tham mưu cho tỉnh có cơ chế hỗ trợ tài chính cho GV đi học nâng cao trình độ CMNV.

- Tạo lập môi trường sư phạm, đoàn kết, thân ái thắm tình đồng nghiệp trong ĐNGV. Tổ chức tốt các ngày kỷ niệm, ngày truyền thống của ngành, của trường. Chăm lo các nhu cầu đời sống tinh thần lành mạnh, phong phú của nhà giáo, như: sách, báo, phương tiện thông tin đại chúng, Festival, giao lưu, trao đổi, học hỏi kinh nghiệm, thi đua, khen thưởng, tham quan du lịch...

*** Cách thực hiện biện pháp**

Căn cứ vào những điều kiện hiện có, đối chiếu với yêu cầu cần phải có tạo điều kiện, có điều kiện CSVC để phát triển đội ngũ GVMN đạt chuẩn. Các trường các căn lập tờ trình và chuyển đề án, báo cáo về Sở GD&ĐT để Sở GD&ĐT phối hợp với các cơ quan tham mưu cho UBND tỉnh có kế hoạch chỉ đạo và đầu tư ngân sách, đất đai, trang TBDH phù hợp với yêu cầu của từng trường.

2.6. Thực hiện tốt chế độ và chính sách đãi ngộ tạo động lực cho GV các trường MN huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

Biện pháp này sẽ tạo động lực PTGV, góp phần giúp GV phấn khởi, tự giác, trách nhiệm hoàn thành mọi nhiệm vụ giáo dục giúp nhà trường phát triển bền vững.

*** Nội dung và cách thực hiện**

Thực hiện các chế độ, chính sách đối với GV, yêu cầu nhà trường quan tâm, chăm lo đời sống vật

chất tinh thần tạo môi trường việc làm thuận lợi cho ĐNGV và chú trọng vào các nội dung sau:

- Nâng cao mức thu nhập, mức sống của ĐNGV.
- GV được hưởng đúng, đủ các chính sách đãi ngộ.
- Được tạo điều kiện để phát huy khả năng của bản thân trong các HĐGD.
- Được trang bị một cách hệ thống, đầy đủ các điều kiện cơ bản.
- Được bảo đảm quyền công bằng dân chủ, hoạt động trong bầu không khí đoàn kết nhân ái.

Xây dựng các tiêu chí đánh giá để đo được khối lượng công việc của GV, từ đó có sự khen thưởng, xử phạt công bằng:

Xây dựng và thực hiện chính sách, chế độ phụ cấp cho ĐNGVMN và cơ chế chính sách đó không ngừng được hoàn thiện theo hướng khắc phục những bất cập hiện có, tạo điều kiện cho GV an tâm công tác, tâm huyết với nghề.

Tăng cường đầu tư CSVC, trang TBDH là tạo môi trường làm việc và cơ hội cho ĐNGV phát huy tối đa năng lực của bản thân. Phối kết hợp với các tổ chức đoàn thể trong và ngoài nhà trường, Ban đại diện cha mẹ trẻ và các tổ chức khác nhằm tăng cường các hoạt động VHVN, TBĐT, giao lưu cho ĐNGV.

3. Kết luận

Trên cơ sở nghiên cứu hệ thống lý luận, khảo sát và phân tích thực trạng, tác giả đã tiến hành đề xuất các biện pháp PTĐNGV các trường MN huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La đáp ứng CNN các biện pháp đề xuất, tác giả nhận được đồng thuận cao từ cán bộ quản lý, GV các trường MN. Để áp dụng phù hợp các biện pháp mang lại hiệu quả cao, đòi hỏi các trường MN huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tiến hành đồng bộ, hỗ trợ nhau, sự tự thân vận động của chính mỗi gv để đạt hiệu quả cao nhất.

Tài liệu tham khảo

1. Ban Chấp hành TƯ Đảng (2013). *Nghị quyết 29/NQ/TW Hội nghị trung ương 8 (Khoa XI) quy định về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo*, Hà Nội.
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2015). *Văn bản hợp nhất số 04/VBHN-BGDĐT, về ban hành Điều lệ trường MN ngày 24 tháng 12 năm 2015*. Hà Nội
3. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018). *Thông tư 26/2018/TT-BGDĐT, Ban hành quy định CNN GV MN, ngày 08/10/2018*. Hà Nội
4. Bộ Nội Vụ (2018). *Thông tư 01/2018/TT-BNV, ngày 08/01/2018, Ban hành hướng dẫn một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/09/2017*
5. Bùi Thị Thanh Hải (2018). *Thực trạng quản lý ĐNGV MN huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội: Tạp chí GD Số 430, kỳ 2- 5/2018, tr.1-4*. Hà Nội.